

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường GDCB NIÊM TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH (6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường GDCB Niêm Tin công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	177.300.000	68.327.900	38,54%	
II	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Thu học phí	-	-		
3	Thu sự nghiệp khác	177.300.000	68.327.900	38,54%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại, thu sự nghiệp khác	177.300.000	35.697.607	20,13%	
1	Chi sự nghiệp từ thu học phí	-	-		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Chi từ thu sự nghiệp khác	177.300.000	35.697.607	20,13%	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.898.122.000	1.198.430.664	41,35%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	nghe				
2.2	năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2.898.122.000	1.198.430.664	41,35%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.558.400.000	1.028.362.659	40,20%	
3.3	Kinh phí chi cải cách tiền lương (NQ03)	339.722.000	170.068.005	50,06%	

Kế toán


Huỳnh Thị Bích Thảo

Ngày 01 tháng 07 năm 2022
TRƯỞNG
GIÁO DỤC CHUYÊN BIỆT
NIÊM TIN

Lê Thị Tuyết Linh

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường GDCB Niềm Tin công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	177.300.000	165.769.800	93,50%	
II	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí A				
	Lệ phí B				
2	Thu học phí	-	-		
	Học phí	-	-		
3	Thu sự nghiệp khác	177.300.000	165.769.800	93,50%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại, thu sự nghiệp khác	177.300.000	117.390.807	66,21%	
1	Chi sự nghiệp từ thu học phí	-	-		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Chi từ thu sự nghiệp khác	177.300.000	117.390.807	66,21%	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.434.134.159	3.023.336.690	88,04%	
1	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.434.134.159	3.023.336.690	88,04%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.915.912.159	2.285.229.000	78,37%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	518.222.000	738.107.690	142%	

Người lập biểu

Huỳnh Thị Bích Thảo

Ngày 31 tháng 01 năm 2023

Hiệu trưởng



Lê Thị Tuyết Linh